

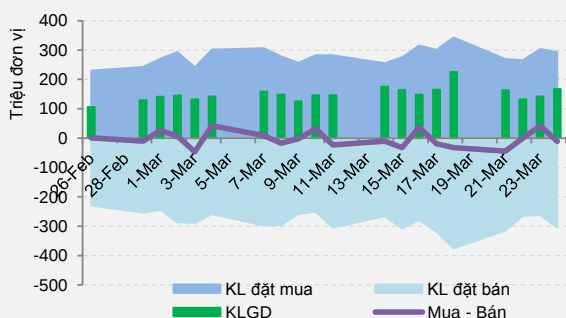
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 24/3/2016

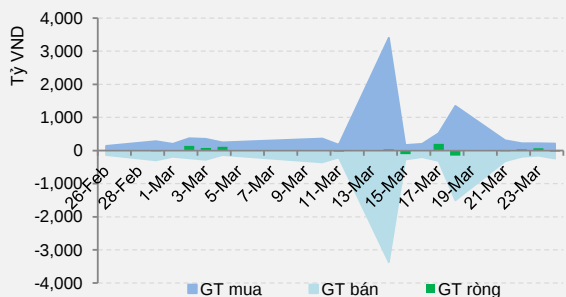
Thông kê thị trường	HOSE	HNX
Index	570.66	80.23
% Thay đổi	↓ -0.70%	↓ -0.42%
KLGD (CP)	166,905,785	57,235,590
GTGD (tỷ đồng)	2,659.19	575.98
Tổng cung (CP)	305,458,090	94,621,300
Tổng cầu (CP)	293,922,510	80,751,500

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	8,135,800	2,169,922
KL mua (CP)	6,176,270	3,241,985
GTmua (tỷ đồng)	212.46	49.45
GT bán (tỷ đồng)	239.51	34.35
GT ròng (tỷ đồng)	(27.05)	15.10

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.78%	10.4	2.0	4.4%
Công nghiệp	↑ 0.25%	11.8	1.8	16.4%
Dầu khí	↓ -3.01%	5.3	0.7	3.4%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.28%	19.7	3.5	1.6%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.44%	19.2	2.4	0.8%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.52%	14.3	5.2	19.8%
Ngân hàng	↓ -1.71%	14.2	1.7	7.3%
Nguyên vật liệu	↓ -0.80%	11.7	1.9	18.1%
Tài chính	↓ -0.72%	18.7	2.4	23.8%
Tiện ích Cộng đồng	↓ -1.50%	10.1	1.9	4.3%
VN - Index	↓ -0.70%	13.1	2.8	82.6%
HNX - Index	↓ -0.42%	10.8	1.8	17.4%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Giá dầu WTI giảm xuống dưới mốc 40 USD/thùng vào đêm qua và hiện tiếp tục điều chỉnh trong phiên Châu Á khiến hàng loạt thị trường chứng khoán lớn như Nhật Bản, Hồng Kông, Thượng Hải chìm trong sắc đỏ và Việt Nam cũng chịu ảnh hưởng từ xu hướng chung đó. Nhóm cổ phiếu dầu khí điều chỉnh khá mạnh, đi cùng với đó hàng loạt Bluechips như VCB, BVH, VIC, HSG... cũng suy yếu khiến thị trường mất hết thành quả đạt được trong phiên phục hồi ngày hôm qua. Thanh khoản tiếp tục được đẩy lên cũng làm gia tăng lo ngại về việc xu hướng tăng của thị trường có dấu hiệu đảo ngược.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường phản ứng khá tích cực mỗi khi VN-Index chạm mốc 570 điểm trong thời gian gần đây tuy nhiên chúng tôi vẫn thận trọng về khả năng hồi phục của VN-Index trong ngắn hạn. Nếu VN-Index không thể giữ vững mốc 570 điểm trong phiên ngày mai, nhà đầu tư có thể cân nhắc giảm tỷ trọng cổ phiếu về mức an toàn nhằm hạn chế rủi ro trong giai đoạn này.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index dao động với biên độ khá rộng trong phiên giao dịch. Chỉ số phục hồi khá tốt sau nhịp giảm đầu phiên và duy trì trên mức tham chiếu đến đầu phiên chiều trước khi áp lực bán bất ngờ tăng mạnh kéo VN-Index lùi sâu về sát mốc 570 điểm. Chốt phiên, VN-Index giảm 4,05 điểm, còn 570,66 điểm. Khối lượng khớp lệnh tăng 7,3% so với phiên trước, đạt trên 140 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt trên 2.668 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu ngân hàng đồng loạt điều chỉnh: VCB (-800), BID (-400), CTG (-300), STB (-300), MBB (-100).

Nhóm cổ phiếu dầu khí có phiên giao dịch âm đậm khi giá dầu thế giới giảm trở lại: GAS (-1.300), PVD (-800), PXS (-700).

Nhóm cổ phiếu trong rổ VN-30 cũng giao dịch thiếu tích cực với 18 mã giảm, 5 mã tăng và 7 mã đứng giá: VIC (-300), BVH (-1.000), HSG (-600), HPG (-500), VNM (+1.000), MSN (+1.500), NT2 (+600).

HNX-Index:

Giao dịch Trên HNX cũng có nhiều điểm tương đồng với HSX khi áp lực bán ra tăng mạnh về cuối phiên khiến HNX-Index quay đầu giảm điểm. Chốt phiên, HNX-Index giảm 0,34 điểm, xuống còn 80,23

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

24/3/2016

điểm. Khối lượng khớp lệnh tiếp tục tăng 5,4% so với phiên trước, đạt trên 53,5 triệu đơn vị. Tổng giá trị giao dịch đạt gần 576 tỷ đồng.

Nhóm cổ phiếu dầu khí đồng loạt điều chỉnh: PLC (-400), PVB (-900), PVC (-400), PVS (-500).

Nhóm cổ phiếu bất động sản cũng giảm nhẹ: CEO (-100), HUT (-200), VCG (-100), SCR (-100).

Nhóm cổ phiếu trong rổ HNX-30 giao dịch ảm đạm với 19 mã giảm, 4 mã tăng và 7 mã đứng giá: AAA (-600), DBC (-300), SDT (-300), BVS (-300).

GIAO DỊCH KHỎI NGOẠI

Trên HSX, khối ngoại bán ròng trở lại hơn 27 tỷ đồng. DLG dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 938 nghìn đơn vị. PVD và SHI cũng bị bán ròng lần lượt hơn 618 nghìn và 415 nghìn đơn vị. Chiều ngược lại, DXG dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 364 nghìn đơn vị. STB, CII và NT2 cũng được mua ròng nhẹ.

Trên HNX, khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 15 tỷ đồng. PVS tiếp tục dẫn đầu về khối lượng mua ròng với trên 651 nghìn đơn vị. TIG và SHB cũng được mua ròng lần lượt 410 nghìn và 150 nghìn đơn vị. Chiều ngược lại, AAA dẫn đầu về khối lượng bán ròng với trên 171 nghìn đơn vị. KHL, PVC và SDT cũng bị bán ròng nhẹ.

THÔNG TIN NỘI BẬT TRONG NGÀY

CPI cả nước tăng 0,57% trong tháng Ba. Cụ thể, CPI tháng Ba tăng 0,57% so với tháng trước. Đây là mức tăng mạnh nhất kể từ đầu năm đến nay. So với cùng kỳ năm trước, CPI tăng 1,25%. Như vậy, sau ba tháng, CPI cả nước đã tăng 0,99%.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



Áp lực bán khá mạnh về cuối phiên khiến chỉ số lùi về gần mốc 570 điểm. Một số chỉ báo như RSI, MACD hay Stochastic Oscillators đều cho tín hiệu đi xuống trong ngắn hạn vào phiên hôm nay. Vùng hỗ trợ tiếp tục được chúng tôi đặt ở 557-563 điểm

HNX-Index:



Trước áp lực bán vào cuối phiên, chỉ số đã bị đẩy lùi về mức thấp nhất. Một số chỉ báo như RSI, Stochastic Oscillators hiện tại vẫn đang khá giằng co dưới ngưỡng overbought. Vùng hỗ trợ gần của chỉ số được chúng tôi đặt ở 79-79,5 điểm.



TIN VĨ MÔ

TP.HCM: CPI tháng 3 tăng 0,09% so với tháng trước

Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh đã công bố chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 3/2016 của thành phố tăng 0,09% so với tháng trước; tăng 0,64% so cùng kỳ (cùng kỳ tăng 0,74%).

TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG

Vàng tiếp tục sụt mạnh

Giá vàng miếng SJC được giao dịch ở ngưỡng 33.27 triệu đồng/lượng mua vào và 33.35 triệu đồng/lượng bán ra, giảm 220 nghìn đồng/lượng so với giá đóng cửa cuối ngày hôm qua

Tỷ giá trung tâm tăng mạnh

Sáng nay, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm của VND với USD, áp dụng cho ngày 24/3/2016 ở mức 21.882 đồng, tăng mạnh 21 đồng so với hôm qua.

TIN TỨC NGÀNH

Dầu mất mốc 40 USD/thùng

Hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI lao dốc 1.66 USD (tương ứng 4%) xuống 39.79 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 5 trên sàn London rớt 1.32 USD (tương ứng 3.2%) xuống 40.47 USD/thùng.

TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

S&P 500 quay đầu giảm điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones hạ 79.98 điểm (tương ứng 0.45%) xuống 17,502.59 điểm, chỉ số S&P 500 mất 13.09 điểm (tương ứng 0.64%) còn 2,036.71 điểm và chỉ số Nasdaq Composite rớt 52.80 điểm (tương ứng 1.1%) xuống 4,768.86 điểm.

Giá vàng xuống thấp nhất 1 tháng

Theo đó, giá vàng giao ngay giảm 1,9% xuống 1.224,46 USD/ounce. Giá vàng giao tháng 4/2016 trên sàn Comex giảm 2% xuống 1.224 USD/ounce.

USD lên cao nhất 1 tuần

USD lên cao nhất 1 tuần khi các quan chức Fed bàn về khả năng nâng lãi suất trong năm nay. Chỉ số Đôla ICE, theo dõi sức mạnh của đồng bạc xanh với 6 đồng tiền chủ chốt, tăng 0,4% lên 96,044 điểm, cao nhất kể từ 16/3.

**KẾT QUẢ KINH DOANH****CPH: Kế hoạch lãi 213 tỷ trong năm 2016**

Theo đó, mục tiêu và nhiệm vụ năm 2016 hoàn thành kế hoạch doanh thu 607 tỷ đồng, lợi nhuận 213 tỷ đồng và hoàn thành các kế hoạch đầu tư trong năm.

PIV: Lãi ròng sau kiểm toán giảm gần 3 tỷ đồng

CTCP PIV giải trình chênh lệch giữa BCTC kiểm toán 2015 và lũy kế trong BCTC quý 4. Lãi ròng sau kiểm toán giảm 2.9 tỷ so với trước kiểm toán, đạt 9.2 tỷ đồng.

CMC: Dự kiến 2016 lãi trước thuế 3 tỷ đồng

Nghị quyết HĐQT của CTCP Đầu Tư CMC thông qua doanh thu dự kiến đạt 30 tỷ đồng, tăng 156% so với năm 2015 và LNTT dự kiến 3 tỷ đồng (năm 2015 đạt 145 triệu đồng).

TH1: Lỗ sau kiểm toán giảm hơn 10,8 tỷ đồng

Theo đó, tại BCTC kiểm toán năm 2015 của TH1, công ty lỗ sau thuế hơn 144,3 tỷ đồng, tức giảm 10,8 tỷ đồng so với mức lỗ trong BCTC quý IV/2015 đã công bố.

VTH: Năm 2016 đặt kế hoạch doanh thu lợi nhuận giảm

Năm 2016, Việt Thái đặt kế hoạch doanh thu 420,6 tỷ đồng, giảm gần 20% so với thực hiện 2015, LNTT đặt kế hoạch 15 tỷ đồng, giảm 7,3% thực hiện năm trước, cổ tức 18%.

PVL: Sau kiểm toán, lỗ thêm gần 3 tỷ đồng

Tại BCTC kiểm toán, năm 2015 PVL ghi nhận mức doanh thu hơn 470 triệu đồng và lỗ ròng 23,5 tỷ đồng, tăng lỗ thêm 2,8 tỷ đồng so với số liệu trước kiểm toán.

TIN DOANH NGHIỆP**PNJ dự kiến trích lập 115 tỷ đồng**

PNJ lên kế hoạch trích lập dự phòng 115 tỷ đồng vào hai khoản đầu tư tại DongABank và Địa ốc Đông Á. PNJ nhấn mạnh sẽ tìm cơ hội thoái vốn khoản đầu tư vào Địa ốc Đông Á.

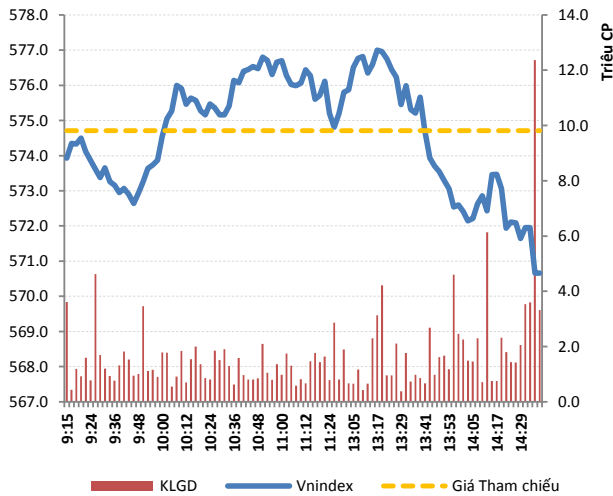
TIN TỨC KHÁC**NDN: Tổng Giám đốc đăng ký mua 1 triệu cổ phiếu**

Theo đó, ông Nguyễn Quang Trung đã đăng ký mua 1 triệu cổ phiếu để cơ cấu danh mục đầu tư. Trước khi giao dịch được thực hiện, ông Trung đang nắm giữ 2,4 triệu cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 7,42% vốn của NDN.

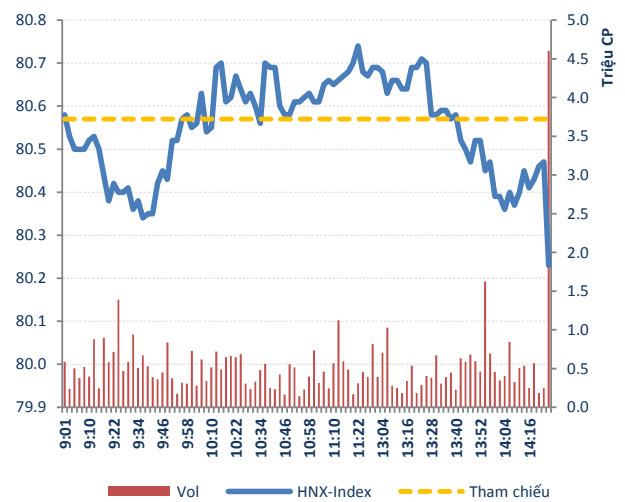


THÔNG KÊ GIAO DỊCH

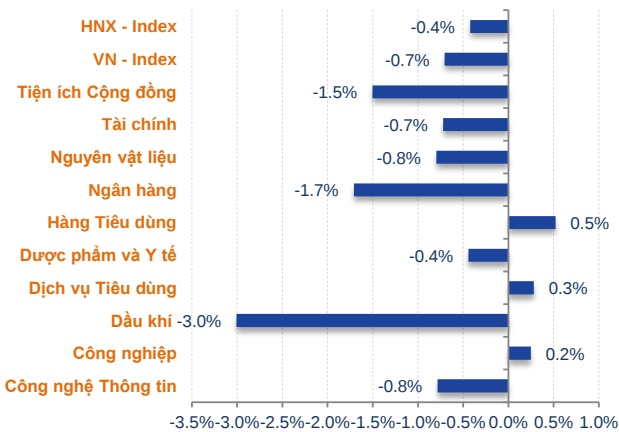
KLGD và VN-Index trong phiên



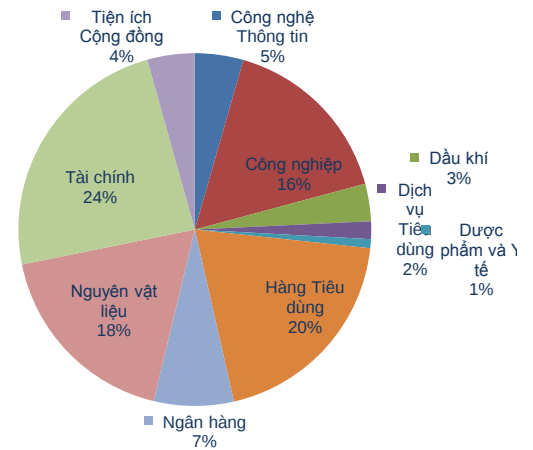
KLGD và HNX-Index trong phiên



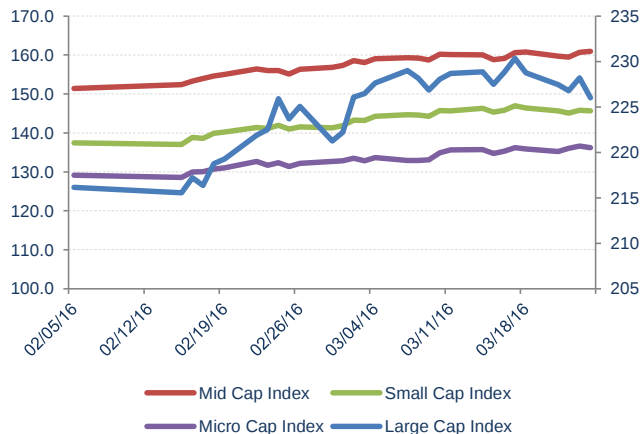
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



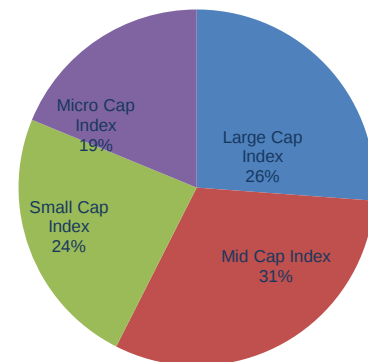
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	DXG	364,690	DLG	938,100	1	PVS	651,600	AAA	171,600
2	STB	215,460	PVD	618,710	2	TIG	410,000	KHL	100,000
3	CII	213,680	SHI	415,750	3	SHB	150,000	PVC	56,000
4	NT2	212,820	NBB	202,420	4	IVS	97,500	SDT	55,000
5	BVH	209,200	PPC	198,000	5	VND	51,800	VC2	44,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.8	6.6	↓ -2.94%	12,564,060	SGO	5.3	4.8	↓ -9.43%	4,456,200
MBB	14.6	14.5	↓ -0.68%	10,093,310	KLS	8.7	9.0	↑ 3.45%	3,063,589
KSA	6.3	6.1	↓ -3.17%	7,039,880	PVS	17.2	16.7	↓ -2.91%	3,005,147
BHS	19.2	19.0	↓ -1.04%	6,595,070	VIX	8.1	8.0	↓ -1.23%	2,776,703
VHG	6.0	5.7	↓ -5.00%	6,473,010	BAM	1.9	2.0	↑ 5.26%	2,332,400

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VLF	1.3	1.4	0.1	↑ 7.69%	QST	7.1	8.3	1.2	↑ 16.90%
VNH	1.3	1.4	0.1	↑ 7.69%	HEV	12.0	13.3	1.3	↑ 10.83%
KSS	1.4	1.5	0.1	↑ 7.14%	VMI	7.0	7.7	0.7	↑ 10.00%
CSV	21.7	23.2	1.5	↑ 6.91%	TPH	8.0	8.8	0.8	↑ 10.00%
SII	23.2	24.8	1.6	↑ 6.90%	VBH	13.0	14.3	1.3	↑ 10.00%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VAF	18.6	17.3	-1.3	↓ -6.99%	DZM	6.0	5.4	-0.6	↓ -10.00%
HOT	29.7	27.7	-2.0	↓ -6.73%	SGC	37.5	33.8	-3.7	↓ -9.87%
PNC	12.0	11.2	-0.8	↓ -6.67%	L43	6.1	5.5	-0.6	↓ -9.84%
BBC	71.5	67.0	-4.5	↓ -6.29%	PMB	12.2	11.0	-1.2	↓ -9.84%
HTL	87.5	82.0	-5.5	↓ -6.29%	SGO	5.3	4.8	-0.5	↓ -9.43%

(*) Giá điều chỉnh

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	12,564,060	17.8%	1,806	3.7	0.6
MBB	10,093,310	12.7%	1,900	7.6	1.0
KSA	7,039,880	0.5%	73	83.3	0.6
BHS	6,595,070	11.7%	2,257	8.4	1.2
VHG	6,473,010	5.3%	675	8.4	0.5

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SGO	4,456,200	9.2%	816	5.9	0.4
KLS	3,063,589	-2.9%	(375)	-	0.7
PVS	3,005,147	14.1%	3,338	5.0	0.7
VIX	2,776,703	12.2%	1,156	6.9	0.7
BAM	2,332,400	-1.4%	(166)	-	0.2

Top Độ biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VLF	↑ 7.7%	-192.4%	(6,192)	-	11.6
VNH	↑ 7.7%	-19.8%	(872)	-	0.4
KSS	↑ 7.1%	-35.1%	(2,935)	-	0.2
CSV	↑ 6.9%	22.2%	3,017	7.7	1.8
SII	↑ 6.9%	11.9%	2,091	11.9	1.6

Top Độ biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
QST	↑ 16.9%	13.6%	1,633	5.1	0.7
HEV	↑ 10.8%	11.3%	1,801	7.4	0.9
VMI	↑ 10.0%	14.0%	1,639	4.7	0.7
TPH	↑ 10.0%	5.4%	662	13.3	0.7
VBH	↑ 10.0%	-23.9%	(1,940)	-	2.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
DXG	364,690	24.3%	2,901	5.4	1.2
STB	215,460	5.6%	764	13.5	0.8
CII	213,680	17.1%	2,974	7.9	1.5
NT2	212,820	25.3%	4,168	7.3	1.7
BVH	209,200	8.8%	1,652	31.8	2.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	651,600	14.1%	3,338	5.0	0.7
TIG	410,000	17.1%	2,048	4.3	0.8
SHB	150,000	7.5%	856	7.7	0.6
IVS	97,500	3.2%	335	49.5	1.6
VND	51,800	9.6%	1,173	10.0	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	162,019	38.3%	6,477	20.8	7.8
VCB	112,197	12.0%	1,994	21.1	2.5
VIC	87,487	4.0%	628	71.8	3.7
GAS	86,292	21.6%	4,502	10.0	2.1
CTG	62,926	10.3%	1,530	11.0	1.1

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	16,760	8.2%	1,146	16.3	1.3
SQC	8,691	-10.2%	(898)	-	9.7
PHP	7,585	9.7%	1,170	19.8	2.0
PVS	7,460	14.1%	3,338	5.0	0.7
SHB	6,257	7.5%	856	7.7	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
PVD	2.65	13.5%	4,790	5.3	0.7
SSC	2.53	12.6%	3,098	14.5	1.9
VHG	2.35	5.3%	675	8.4	0.5
GAS	2.26	21.6%	4,502	10.0	2.1
FLC	2.14	17.8%	1,806	3.7	0.6

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
OCH	3.79	6.5%	392	17.6	1.2
PVB	3.70	27.6%	5,845	4.0	1.0
PVC	3.53	9.6%	2,101	6.8	0.7
HDO	3.44	-9.3%	(720)	-	0.4
DC4	3.43	5.6%	839	8.3	0.5



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Đoàn Trọng Hiếu
hieu.dt@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
